

Số: /KH-UBND

Hà Bắc, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai Chiến dịch 90 ngày làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu của 12 cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế trên địa bàn xã Hà Bắc

Thực hiện Kế hoạch số 1248/KH-BYT ngày 06/7/2026 của Bộ Y tế về triển khai Chiến dịch 90 ngày làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu của 12 cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế;

Công văn số 8321/VP-VX ngày 08/7/2026 của Văn phòng UBND thành phố Hải Phòng về việc triển khai chiến dịch 90 ngày làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu của 12 cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế;

Kế hoạch số 216/KH-SYT ngày 14/7/2026 của Sở Y tế Hải Phòng triển khai Chiến dịch 90 ngày làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu của 12 cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế, Ủy ban nhân dân xã Hà Bắc ban hành Kế hoạch triển khai Chiến dịch 90 ngày làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu của 12 cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế trên địa bàn xã Hà Bắc như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai đồng bộ, hiệu quả Chiến dịch 90 ngày làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu của 12 cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế trên địa bàn xã Hà Bắc theo chỉ đạo của Bộ Y tế, UBND thành phố Hải Phòng và hướng dẫn của Sở Y tế; nâng cao chất lượng dữ liệu chuyên ngành, bảo đảm dữ liệu đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung, thông suốt và đồng bộ, phục vụ công tác quản lý nhà nước, chỉ đạo, điều hành và chuyển đổi số trong lĩnh vực y tế tại địa phương.

- Rà soát, xác minh, cập nhật, chuẩn hóa và hoàn thiện dữ liệu thuộc 12 cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế phát sinh trên địa bàn xã; kịp thời phát hiện, xử lý các trường hợp dữ liệu thiếu, sai, trùng lặp, không đồng nhất hoặc không còn phù hợp với thực tế, góp phần nâng cao tính chính xác, đầy đủ và tin cậy của dữ liệu.

- Phối hợp thực hiện việc kết nối, chia sẻ, đối soát và đồng bộ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, các cơ sở dữ liệu chuyên ngành của Bộ Y tế và các cơ sở dữ liệu có liên quan theo quy định; bảo đảm dữ liệu được cập nhật đầy đủ, kịp thời phục vụ công tác quản lý và cung cấp dịch vụ công.

- Nâng cao hiệu quả khai thác, sử dụng dữ liệu phục vụ công tác khám bệnh, chữa bệnh, y tế dự phòng, tiêm chủng, chăm sóc sức khỏe ban đầu, bảo trợ xã hội, bảo vệ, chăm sóc trẻ em, an toàn thực phẩm, quản lý nhân lực y tế và các lĩnh vực chuyên môn khác trên địa bàn; góp phần cải cách hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân và doanh nghiệp.

- Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, Trạm Y tế xã, các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở hành nghề y, dược ngoài công lập, các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm và các cơ sở thôn trong công tác quản lý, cập nhật, duy trì và khai thác dữ liệu chuyên ngành y tế; hình thành cơ chế phối hợp, quy trình quản trị dữ liệu thường xuyên, liên tục sau khi kết thúc Chiến dịch, bảo đảm dữ liệu luôn được duy trì ở trạng thái "sống" và đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước tại địa phương.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai Chiến dịch phải được thực hiện thống nhất, đồng bộ, đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng, hiệu quả và phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã; xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu trong việc tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND xã về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Bảo đảm sự tham gia tích cực của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã, Trạm Y tế xã, Công an xã, Trung tâm Phục vụ hành chính công, Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công, các cơ sở giáo dục, các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở hành nghề y, dược ngoài công lập, các cơ sở tiêm chủng, các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, các cơ sở thôn và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc triển khai các nhiệm vụ theo phân công.

- Dữ liệu được rà soát, xác minh, cập nhật và chuẩn hóa phải bảo đảm đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung, thông suốt và đồng bộ; tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, danh mục dùng chung và hướng dẫn của Bộ Y tế, Sở Y tế; bảo đảm khả năng kết nối, chia sẻ và khai thác hiệu quả với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu có liên quan theo quy định.

- Tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã với Sở Y tế, Công an thành phố, các cơ quan chuyên môn cấp thành phố và các đơn vị có liên quan trong việc xác minh, đối soát, làm sạch, làm giàu và chuẩn hóa dữ liệu; kịp thời giải quyết hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện.

- Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân, bí mật nhà nước và bí mật đời tư của công dân trong toàn bộ quá trình thu thập, rà soát, xác minh, cập nhật, lưu trữ, khai thác, kết nối và chia sẻ dữ liệu; thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về dữ liệu, an toàn thông tin mạng và bảo vệ dữ liệu cá nhân.

- Kết quả triển khai phải được theo dõi, kiểm tra, đánh giá thường xuyên; thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền. Sau khi kết thúc Chiến dịch, các cơ quan, đơn vị tiếp tục duy trì việc cập nhật, làm sạch, quản trị và khai thác dữ liệu thường xuyên, bảo đảm dữ liệu luôn được cập nhật kịp thời, chính xác, phục vụ hiệu quả công tác quản lý

nhà nước, chỉ đạo, điều hành, cải cách hành chính và chuyển đổi số trong lĩnh vực y tế trên địa bàn xã.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

Phạm vi triển khai rà soát, làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu đối với 12 cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế có phát sinh trên địa bàn xã Hà Bắc, gồm:

1. Cơ sở dữ liệu cơ sở trợ giúp xã hội.
2. Cơ sở dữ liệu đối tượng trợ giúp xã hội.
3. Cơ sở dữ liệu lĩnh vực dự phòng, HIV/AIDS.
4. Cơ sở dữ liệu môi trường cơ sở y tế.
5. Cơ sở dữ liệu người khuyết tật.
6. Cơ sở dữ liệu người làm công tác xã hội.
7. Cơ sở dữ liệu quản lý trẻ em.
8. Cơ sở dữ liệu về an toàn thực phẩm.
9. Cơ sở dữ liệu về khám bệnh, chữa bệnh.
10. Cơ sở dữ liệu về nhân lực y tế.
11. Hệ thống quản lý thông tin tiêm chủng quốc gia.
12. Hệ thống thông tin lĩnh vực sức khỏe bà mẹ, trẻ em/sức khỏe sinh sản.

II. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

Chiến dịch được triển khai trên địa bàn xã Hà Bắc theo 06 giai đoạn, cụ thể như sau:

Stt	Nội dung hoạt động	Thời gian thực hiện	Sản phẩm đầu ra
1	Giai đoạn 1. Khởi động và tổ chức triển khai - Ban hành Kế hoạch triển khai của UBND xã. - Thành lập Tổ dữ liệu xã và phân công nhiệm vụ cho các thành viên. - Xác định đầu mối phụ trách từng nhóm dữ liệu thuộc 12 cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế. - Thiết lập cơ chế phối hợp, chế độ thông tin, báo cáo và lịch kiểm tra, đôn đốc thực hiện.	15/7/2026-17/7/2026	- Kế hoạch của UBND xã. - Quyết định thành lập Tổ dữ liệu xã. - Danh sách đầu mối phụ trách các cơ sở dữ liệu.
2	Giai đoạn 2. Rà soát, kiểm kê và chuẩn hóa quy tắc dữ liệu - Rà soát hiện trạng dữ liệu thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn. - Tiếp nhận hướng dẫn của Bộ Y tế và Sở	17/7/2026-23/7/2026	- Báo cáo kết quả rà soát hiện trạng dữ liệu. - Danh mục dữ liệu cần xử lý,

Stt	Nội dung hoạt động	Thời gian thực hiện	Sản phẩm đầu ra
	Y tế về bộ trường dữ liệu, danh mục dùng chung, quy tắc nghiệp vụ. - Chuẩn hóa thông tin địa giới hành chính, địa chỉ, mã cơ sở, mã đơn vị, mã trạng thái và các trường thông tin theo quy định.		chuẩn hóa.
3	Giai đoạn 3. Làm sạch, làm giàu và chuẩn hóa dữ liệu - Tiếp nhận danh sách dữ liệu cần xử lý và tài khoản cập nhật dữ liệu do cơ quan chuyên môn cấp trên cung cấp. - Tham gia tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ. - Rà soát các trường hợp thiếu thông tin, sai định dạng, sai logic, trùng lặp hoặc chưa đồng bộ để chuẩn bị xác minh.	23/7/2026-02/8/2026	- Danh mục hồ sơ cần xác minh. - Danh sách lỗi theo từng nhóm dữ liệu. - Báo cáo tiến độ thực hiện.
4	Giai đoạn 4. Đối soát, xác minh và cập nhật dữ liệu - Tổ dữ liệu xã chuyển danh sách cần xác minh đến các cơ quan, đơn vị, cá nhân liên quan. - Công an xã phối hợp xác minh thông tin định danh, cư trú. - Văn phòng HĐND và UBND xác minh thông tin hộ tịch. - Trạm Y tế cập nhật dữ liệu chuyên ngành y tế, các cơ sở hành nghề y, dược, cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm. - Phòng Văn hóa - Xã hội, Phòng Kinh tế, các cơ sở giáo dục, các cơ sở hành nghề y, dược, cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm và các đơn vị liên quan cập nhật, hoàn thiện dữ liệu thuộc phạm vi quản lý.	03/8/2026-22/8/2026	- Hồ sơ đã được xác minh. - Dữ liệu được cập nhật, hoàn thiện. - Biên bản xác nhận kết quả xử lý.
5	Giai đoạn 5. Rà soát thực địa và cập nhật bổ sung - Tổ chức xác minh trực tiếp đối với các trường hợp còn tồn tại hoặc chưa thống nhất. - Công an xã xác minh thông tin cư trú,	23/8/2026-15/9/2026	- Hồ sơ đã được cập nhật. - Biên bản xác minh tại địa bàn. - Báo cáo kết quả

Stt	Nội dung hoạt động	Thời gian thực hiện	Sản phẩm đầu ra
	nhân thân. - Văn phòng HDND và UBND xác minh hộ tịch. - Trạm Y tế và các đơn vị liên quan cập nhật, bổ sung dữ liệu chuyên ngành. - Các thôn, cộng tác viên dân số, y tế, trẻ em phối hợp rà soát tại địa bàn.		xử lý dữ liệu.
6	Giai đoạn 6. Kiểm tra, đánh giá và tổng kết - Kiểm tra, đánh giá kết quả làm sạch, chuẩn hóa dữ liệu. - Phối hợp đối soát với cơ sở dữ liệu quốc gia và cơ sở dữ liệu chuyên ngành theo hướng dẫn của cấp trên. - Tổng hợp các trường hợp chưa hoàn thành và xây dựng kế hoạch tiếp tục xử lý. - Tổng kết Chiến dịch; duy trì cơ chế cập nhật, quản trị dữ liệu thường xuyên sau khi kết thúc Chiến dịch.	16/9/2026-30/9/2026	- Báo cáo tổng kết Chiến dịch. - Báo cáo đánh giá chất lượng dữ liệu. - Danh mục tồn tại cần tiếp tục xử lý. - Quy trình duy trì, cập nhật dữ liệu sau Chiến dịch.

III. QUY TRÌNH LÀM SẠCH, LÀM GIÀU VÀ CHUẨN HÓA DỮ LIỆU

Thực hiện theo Hướng dẫn quy trình làm sạch, làm giàu và chuẩn hóa dữ liệu của Bộ Y tế và các văn bản hướng dẫn của Sở Y tế thành phố Hải Phòng; bảo đảm việc rà soát, cập nhật, đối soát và chuẩn hóa dữ liệu được thực hiện thống nhất, đúng quy định. Quy trình chi tiết được thực hiện theo Phụ lục ban hành kèm theo Kế hoạch này.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành, nguồn chi thường xuyên của các cơ quan, đơn vị và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trạm Y tế xã

- Là cơ quan thường trực, chủ trì về chuyên môn, tham mưu UBND xã tổ chức triển khai Chiến dịch 90 ngày làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu của 12 cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế trên địa bàn.

- Chủ trì tham mưu cho UBND xã xây dựng kế hoạch triển khai, phân công nhiệm vụ cho các thành viên; hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị trong quá trình thực hiện.

- Là đầu mối tiếp nhận các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn chuyên môn, danh sách dữ liệu cần rà soát, xác minh từ Sở Y tế và các cơ quan chuyên môn cấp trên; chủ trì phân loại, chuyển các cơ quan, đơn vị liên quan phối hợp xử lý theo chức năng, nhiệm vụ.

- Chủ trì rà soát, làm sạch, làm giàu, cập nhật và chuẩn hóa dữ liệu thuộc phạm vi quản lý; phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan đối soát, xác minh và cập nhật dữ liệu theo hướng dẫn của Bộ Y tế và Sở Y tế.

- Chủ trì thực hiện rà soát, chuẩn hóa các cơ sở dữ liệu thuộc lĩnh vực dự phòng, HIV/AIDS, tiêm chủng, sức khỏe bà mẹ - trẻ em, khám bệnh, chữa bệnh, nhân lực y tế, quản lý trẻ em, an toàn thực phẩm, môi trường cơ sở y tế và các cơ sở dữ liệu chuyên ngành khác thuộc phạm vi quản lý.

- Theo dõi tiến độ thực hiện của các cơ quan, đơn vị; tổng hợp, đánh giá chất lượng dữ liệu sau rà soát, làm sạch, chuẩn hóa; tham mưu UBND xã tổ chức sơ kết, tổng kết Chiến dịch.

- Tổng hợp kết quả thực hiện, định kỳ hoặc đột xuất báo cáo UBND xã và cơ quan chuyên môn cấp trên theo quy định.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội xã

- Tham mưu UBND xã thành lập Tổ dữ liệu xã; theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch trên địa bàn.

- Chủ trì rà soát, làm sạch, làm giàu và chuẩn hóa dữ liệu đối với các cơ sở dữ liệu về cơ sở trợ giúp xã hội, đối tượng trợ giúp xã hội, người khuyết tật, người làm công tác xã hội thuộc phạm vi quản lý.

- Phối hợp với Trạm Y tế, Văn phòng HĐND và UBND, Công an xã và các đơn vị liên quan xác minh thông tin nhân thân, địa chỉ, tình trạng hưởng chính sách và các thông tin phục vụ chuẩn hóa dữ liệu.

- Phối hợp chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở giáo dục trên địa bàn rà soát, xác minh, cập nhật thông tin trẻ em, học sinh phục vụ chuẩn hóa các cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế có liên quan.

- Phối hợp kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch; tổng hợp những khó khăn, vướng mắc của các cơ quan, đơn vị; tham mưu UBND xã chỉ đạo giải quyết theo thẩm quyền.

3. Văn phòng HĐND và UBND xã

- Phối hợp với Trạm Y tế và Phòng Văn hóa - Xã hội tham mưu UBND xã chỉ đạo, đôn đốc triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Công chức phụ trách lĩnh vực tư pháp - hộ tịch chủ trì phối hợp xác minh, đối chiếu thông tin khai sinh, khai tử, thay đổi, cải chính hộ tịch; thông tin

trẻ em mới sinh; cha, mẹ hoặc người giám hộ và các trường hợp đã chết nhưng hồ sơ còn trạng thái hoạt động trên các cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

- Phối hợp theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch; tham mưu UBND xã ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành trong quá trình triển khai Chiến dịch.

- Bảo đảm các điều kiện phục vụ hoạt động của Tổ dữ liệu xã.

4. Công an xã

- Phối hợp xác minh số định danh cá nhân, căn cước công dân, thông tin cư trú, địa chỉ, các trường hợp trùng lặp, thay đổi nơi cư trú, người đã chuyển đi, người đã chết hoặc chưa xác định được nhân thân.

- Phối hợp với Trạm Y tế, Phòng Văn hóa - Xã hội và Văn phòng HĐND và UBND trong việc đối soát, đồng bộ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Cử cán bộ tham gia Tổ dữ liệu xã; phối hợp bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng trong quá trình khai thác, cập nhật, trao đổi và chia sẻ dữ liệu theo quy định.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo chức năng, nhiệm vụ được giao phục vụ triển khai Chiến dịch.

5. Phòng Kinh tế

- Phối hợp rà soát, chuẩn hóa dữ liệu về an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý.

- Phối hợp xác minh thông tin pháp lý, địa chỉ, ngành nghề kinh doanh, người đại diện và tình trạng hoạt động của các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm khi có yêu cầu.

- Phối hợp rà soát, cập nhật dữ liệu liên quan đến môi trường tại các cơ sở y tế và các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý theo quy định.

- Phối hợp cung cấp thông tin phục vụ việc đối soát, xác minh và chuẩn hóa dữ liệu theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

6. Trung tâm Phục vụ hành chính công xã

- Hướng dẫn tổ chức, cá nhân cập nhật, bổ sung thông tin khi thực hiện thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực y tế.

- Phối hợp tiếp nhận, xử lý các yêu cầu điều chỉnh thông tin phát sinh trong quá trình triển khai Chiến dịch.

- Phối hợp rà soát thông tin của tổ chức, cá nhân phát sinh trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính; hướng dẫn người dân cập nhật, điều chỉnh thông tin khi phát hiện sai lệch.

7. Trung tâm Dịch vụ Sự nghiệp công xã

- Chủ trì công tác thông tin, tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa và nội dung của Chiến dịch trên hệ thống truyền thanh cơ sở, Cổng thông tin điện tử và các nền tảng thông tin của xã.

- Phối hợp tuyên truyền, vận động Nhân dân cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác phục vụ công tác rà soát, chuẩn hóa dữ liệu.

- Xây dựng chuyên mục, tin, bài tuyên truyền; phản ánh kịp thời tiến độ, kết quả triển khai Chiến dịch trên địa bàn.

8. Các cơ sở giáo dục trên địa bàn

- Phối hợp rà soát, xác minh thông tin trẻ em, học sinh; phối hợp cập nhật dữ liệu liên quan đến sức khỏe học sinh, tiêm chủng và các nội dung khác theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

- Phối hợp với Trạm Y tế xã rà soát, cập nhật thông tin sức khỏe học sinh, tình hình tiêm chủng và các dữ liệu liên quan theo hướng dẫn của ngành y tế.

- Tuyên truyền đến cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, phụ huynh học sinh về mục đích, ý nghĩa của Chiến dịch; vận động phối hợp cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác.

9. Các cơ quan, đơn vị có liên quan

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động phối hợp với Trạm Y tế xã triển khai thực hiện các nội dung của Chiến dịch; cử cán bộ tham gia Tổ dữ liệu xã khi có yêu cầu.

- Thực hiện rà soát, cập nhật, chuẩn hóa dữ liệu thuộc phạm vi quản lý; kịp thời cung cấp thông tin, tài liệu phục vụ việc đối chiếu, xác minh, đồng bộ dữ liệu theo quy định.

- Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời phản ánh về Trạm Y tế xã để tổng hợp, báo cáo UBND xã xem xét, chỉ đạo.

10. Các cơ sở hành nghề y, được ngoài công lập trên địa bàn

- Thực hiện rà soát, cập nhật, làm sạch, làm giàu và chuẩn hóa dữ liệu thuộc phạm vi quản lý; chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính đầy đủ, chính xác của dữ liệu đã cập nhật.

- Phối hợp với Trạm Y tế xã cung cấp thông tin, tài liệu theo yêu cầu phục vụ công tác đối soát, xác minh và chuẩn hóa dữ liệu.

- Thực hiện cập nhật kịp thời dữ liệu phát sinh theo quy định của Bộ Y tế.

11. Các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn

- Phối hợp cung cấp, đối chiếu thông tin về giấy chứng nhận, người đại diện, địa chỉ, ngành nghề kinh doanh và tình trạng hoạt động của cơ sở theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

- Thực hiện cập nhật thông tin khi có thay đổi theo quy định.

- Phối hợp cung cấp hồ sơ, tài liệu phục vụ việc rà soát, xác minh và chuẩn hóa dữ liệu theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước.

12. Các cơ sở thôn

- Phối hợp với Tổ dữ liệu xã, Trạm Y tế và các cơ quan liên quan rà soát, xác minh thông tin thực tế đối với các trường hợp thiếu thông tin, sai địa chỉ, thay đổi nơi cư trú, trẻ mới sinh, người đã chết hoặc các trường hợp cần xác minh.

- Hỗ trợ cộng tác viên dân số, y tế thôn trong việc xác minh thông tin tại địa bàn.

- Tuyên truyền, vận động Nhân dân phối hợp cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác phục vụ triển khai Chiến dịch; kịp thời phản ánh các trường hợp biến động dân cư liên quan đến dữ liệu chuyên ngành y tế.

13. Cộng tác viên dân số, y tế thôn

- Phối hợp Trạm Y tế xã rà soát, xác minh, cập nhật và chuẩn hóa dữ liệu chuyên ngành y tế tại địa bàn.

- Tuyên truyền, hướng dẫn người dân cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác; kịp thời phản ánh các trường hợp biến động, sai lệch dữ liệu.

14. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội

- Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực hưởng ứng Chiến dịch; tham gia giám sát, hỗ trợ các cơ quan, đơn vị trong quá trình rà soát, xác minh và chuẩn hóa dữ liệu.

- Phối hợp phản ánh những khó khăn, vướng mắc, kiến nghị của Nhân dân để UBND xã kịp thời xem xét, giải quyết.

- Phát huy vai trò giám sát cộng đồng, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân phối hợp cung cấp thông tin trung thực, đầy đủ, góp phần nâng cao chất lượng dữ liệu chuyên ngành y tế trên địa bàn.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Chiến dịch 90 ngày làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu của 12 cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế trên địa bàn xã Hà Bắc; yêu cầu các cơ quan, đơn vị và các cơ sở thôn nghiêm túc tổ chức thực hiện; trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo UBND xã (qua Trạm Y tế) để xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế thành phố;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể xã;
- Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp xã;
- Các cơ sở thôn;
- Lưu: VT, TYT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lưu Thị Hương Hà

PHỤ LỤC
HƯỚNG DẪN THỐNG NHẤT QUY TRÌNH LÀM SẠCH, LÀM GIÀU VÀ
CHUẨN HÓA DỮ LIỆU

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /7/2026 của UBND xã)

Bước 1. Sao lưu và tiếp nhận dữ liệu

- Trạm Y tế xã và các cơ quan, đơn vị quản lý cơ sở dữ liệu thực hiện sao lưu dữ liệu tại thời điểm bắt đầu Chiến dịch để làm căn cứ đối chiếu trước và sau khi thực hiện.

- Tiếp nhận danh sách dữ liệu cần rà soát, xác minh từ Sở Y tế hoặc cơ quan chuyên môn cấp trên; phân loại và chuyển đến các cơ quan, đơn vị, cá nhân liên quan xử lý theo chức năng, nhiệm vụ.

- Mọi thao tác cập nhật, chỉnh sửa, bổ sung, gộp, tách hoặc xóa dữ liệu phải được ghi nhận, lưu vết theo quy định.

Bước 2. Rà soát, đánh giá chất lượng dữ liệu

Các cơ quan, đơn vị thực hiện rà soát, đánh giá dữ liệu theo các nhóm lỗi sau:

- Thiếu trường thông tin bắt buộc.
- Sai định dạng hoặc sai quy chuẩn dữ liệu.
- Sai logic nghiệp vụ.
- Dữ liệu trùng lặp hoặc nghi trùng.
- Dữ liệu không còn phù hợp với thực tế hoặc không đúng trạng thái hiện tại.
- Sai danh mục dùng chung, sai địa giới hành chính hoặc sai mã đơn vị.

Bước 3. Chuẩn hóa dữ liệu

- Chuẩn hóa thông tin về họ và tên, ngày tháng năm sinh, số định danh cá nhân/Căn cước công dân, địa chỉ cư trú, số điện thoại và các trường thông tin khác theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

- Chuẩn hóa danh mục địa giới hành chính, mã cơ sở y tế, mã cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, mã cơ sở tiêm chủng, mã cơ sở trợ giúp xã hội, mã đơn vị, mã đối tượng và các danh mục dùng chung khác theo quy định.

Bước 4. Xác minh và xử lý dữ liệu

- Công an xã phối hợp xác minh thông tin định danh cá nhân và cư trú.
- Văn phòng HĐND và UBND xã (công chức phụ trách lĩnh vực tư pháp - hộ tịch) phối hợp xác minh thông tin khai sinh, khai tử, thay đổi, cải chính hộ tịch.
- Phòng Văn hóa - Xã hội rà soát, xác minh thông tin đối tượng bảo trợ xã hội, người khuyết tật, người làm công tác xã hội, trẻ em.

- Trạm Y tế xã xác minh, cập nhật dữ liệu chuyên ngành y tế.

- Các cơ sở thôn, cộng tác viên dân số, y tế thôn phối hợp xác minh thực tế tại địa bàn đối với các trường hợp còn thiếu hoặc chưa thống nhất thông tin.

Bước 5. Cập nhật, làm giàu dữ liệu

- Cập nhật đầy đủ các thông tin đã được xác minh vào các hệ thống cơ sở dữ liệu chuyên ngành theo hướng dẫn của Bộ Y tế và Sở Y tế.

- Thực hiện bổ sung các thông tin còn thiếu từ hồ sơ quản lý, hồ sơ chuyên môn, kết quả xác minh thực tế và các cơ sở dữ liệu được phép khai thác theo quy định.

- Bảo đảm dữ liệu đáp ứng các tiêu chí Đúng, Đủ, Sạch, Sống, Thống nhất, Dùng chung, Thông suốt và Đồng bộ.

Bước 6. Kiểm tra, đối soát và phúc tra

- Trạm Y tế xã chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan kiểm tra kết quả cập nhật dữ liệu; đối soát với danh sách ban đầu và các hệ thống có liên quan.

- Tổ chức phúc tra đối với các trường hợp có tỷ lệ sai sót cao hoặc còn có ý kiến khác nhau; kịp thời chỉnh sửa, hoàn thiện trước khi báo cáo kết quả.

Bước 7. Duy trì, cập nhật dữ liệu thường xuyên

- Sau khi kết thúc Chiến dịch, các cơ quan, đơn vị tiếp tục thực hiện việc cập nhật, quản trị và làm sạch dữ liệu định kỳ; kịp thời cập nhật các biến động phát sinh theo chức năng, nhiệm vụ.

- Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm duy trì chất lượng dữ liệu thuộc phạm vi quản lý; bảo đảm dữ liệu luôn chính xác, đầy đủ, thống nhất và phục vụ hiệu quả công tác quản lý nhà nước, cải cách hành chính và chuyển đổi số trên địa bàn xã.

II. RỦI RO VÀ PHƯƠNG ÁN XỬ LÝ

TT	Rủi ro	Tác động	Phương án xử lý
	Dữ liệu định danh cá nhân thiếu, sai hoặc chưa thống nhất	Khó đối soát với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu chuyên ngành	Giao Trạm Y tế phường tổng hợp danh sách; phối hợp Công an phường, Văn phòng HĐND và UBND (công chức tư pháp - hộ tịch), Phòng Văn hóa - Xã hội và các tổ dân phố xác minh, cập nhật theo quy định.
	Thông tin địa giới hành chính, địa chỉ cư trú chưa được cập nhật theo đơn vị hành chính mới	Sai địa chỉ, sai đơn vị quản lý, ảnh hưởng đến chất lượng dữ liệu	Chuẩn hóa địa chỉ theo địa giới hành chính hiện hành; phối hợp Công an phường, các tổ dân phố và cơ quan liên quan rà soát, cập nhật đồng bộ trên các hệ thống.
	Hồ sơ trùng lặp hoặc nghi trùng nhưng chưa đủ căn cứ xử lý	Nguy cơ gộp, tách hoặc xóa nhầm dữ liệu	Không tự ý xử lý; thực hiện đối chiếu hồ sơ, xác minh thực địa, chỉ cập nhật sau khi có kết quả xác minh của cơ quan có thẩm quyền.
	Dữ liệu cá nhân, dữ liệu chuyên ngành bị lộ lọt hoặc truy cập trái phép	Nguy cơ mất an toàn thông tin, ảnh hưởng quyền lợi của người dân	Thực hiện phân quyền truy cập, quản lý tài khoản, bảo đảm an toàn thông tin; không chia sẻ dữ liệu trái quy định; lưu vết toàn bộ quá trình cập nhật, khai thác dữ liệu.
	Dữ liệu phát sinh mới sau khi kết thúc Chiến dịch chưa được cập nhật kịp thời	Không duy trì được dữ liệu "Đúng, đủ, sạch, sống", ảnh hưởng công tác quản lý	Các cơ quan, đơn vị thực hiện cập nhật thường xuyên theo chức năng, nhiệm vụ; Trạm Y tế phường theo dõi, đôn đốc, tổng hợp báo cáo định kỳ; duy trì quy trình quản trị dữ liệu sau Chiến dịch.

PHỤ LỤC II
TRỌNG TÂM LÀM SẠCH, LÀM GIÀU VÀ CHUẨN HÓA DỮ LIỆU THEO
TỪNG CƠ SỞ DỮ LIỆU

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /7/2026 của UBND xã)

Tt	Cơ sở dữ liệu	Cơ quan chủ trì tại xã	Cơ quan, đơn vị phối hợp
1	Cơ sở dữ liệu cơ sở trợ giúp xã hội	Phòng Văn hóa - Xã hội	Công an xã, Văn phòng HĐND và UBND, các cơ sở thôn
2	Cơ sở dữ liệu đối tượng trợ giúp xã hội	Phòng Văn hóa - Xã hội	Công an xã, Văn phòng HĐND và UBND, các cơ sở thôn
3	Cơ sở dữ liệu lĩnh vực dự phòng, HIV/AIDS	Trạm Y tế xã	Công an xã, các cơ sở thôn
4	Cơ sở dữ liệu môi trường cơ sở y tế	Trạm Y tế xã	Phòng Kinh tế
5	Cơ sở dữ liệu người khuyết tật	Phòng Văn hóa - Xã hội	Công an xã, Văn phòng HĐND và UBND, các cơ sở thôn
6	Cơ sở dữ liệu người làm công tác xã hội	Phòng Văn hóa - Xã hội	Trạm Y tế, Các cơ quan, đơn vị có liên quan
7	Cơ sở dữ liệu quản lý trẻ em	Trạm Y tế xã	Phòng Văn hoá - Xã hội, Văn phòng HĐND và UBND, Công an xã, các cơ sở giáo dục, các cơ sở thôn
8	Cơ sở dữ liệu an toàn thực phẩm	Trạm Y tế; Phòng Kinh tế,	Phòng Văn hoá - Xã hội, Công an xã, các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm
9	Cơ sở dữ liệu khám bệnh, chữa bệnh	Trạm Y tế xã	Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ngoài công lập, Công an xã
10	Cơ sở dữ liệu nhân lực y tế	Trạm Y tế xã	Các cơ sở hành nghề y, dược ngoài công lập
11	Hệ thống quản lý thông tin tiêm chủng quốc gia	Trạm Y tế xã	Công an xã, Văn phòng HĐND và UBND, các cơ sở giáo dục
12	Hệ thống thông tin sức khỏe bà mẹ, trẻ em/sức khỏe sinh sản	Trạm Y tế xã	Văn phòng HĐND và UBND; Phòng Văn hóa - Xã hội xã; Công an xã,

			các cơ sở thôn
--	--	--	----------------

Yêu cầu thực hiện:

1. Việc rà soát, làm sạch, làm giàu và chuẩn hóa dữ liệu phải bảo đảm nguyên tắc "Đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung, thông suốt và đồng bộ" theo hướng dẫn của Bộ Y tế và Sở Y tế.

2. Các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, chính xác của dữ liệu thuộc phạm vi quản lý; chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong quá trình rà soát, xác minh và cập nhật dữ liệu.

3. Trường hợp phát sinh khó khăn, vướng mắc hoặc vượt thẩm quyền, kịp thời báo cáo UBND xã (qua Trạm Y tế xã) để tổng hợp, báo cáo cơ quan chuyên môn cấp trên xem xét, hướng dẫn, giải quyết.

